

**KHÔI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC
NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP**
(Ban hành kèm theo quyết định số: 348/QĐ-CDKTCNQ, ngày 30 tháng 5 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn)

**TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP
NGHỀ: HƯỚNG DẪN DU LỊCH
MÃ NGHỀ: 5810103**

1. Giới thiệu chung về nghề:

Đào tạo nhân viên nghề Hướng dẫn du lịch có phẩm chất chính trị, đạo đức; có kiến thức toàn diện về tự nhiên, xã hội, pháp luật, kiến thức khoa học cơ bản, kiến thức cơ sở và chuyên ngành về du lịch; có kỹ năng thực hành, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề trong lĩnh vực du lịch; có khả năng học tập nâng cao trình độ; có sức khỏe, có trách nhiệm nghề nghiệp, thích nghi với môi trường làm việc trong các tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến lĩnh vực du lịch, đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ nhân dân, phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của đất nước.

2. Yêu cầu chung của nghề

a) Yêu cầu về kiến thức

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản trước và sau chuyến du lịch; cách thức xây dựng và duy trì các mối quan hệ với các bên có liên quan;
- Hướng dẫn được cách thức tổ chức các hoạt động vui chơi và hoạt náo cho khách du lịch;
- Mô tả được quy trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch; kiến thức về viết bài thuyết minh, các phương pháp hướng dẫn đối tượng tham quan du lịch; cung cấp thông tin theo yêu cầu của khách; lập báo cáo sau chuyến đi;
- Trình bày được phương pháp quản lý đoàn khách và sử dụng thiết bị hỗ trợ.

b) Yêu cầu về kỹ năng

- Thực hiện công tác chuẩn bị trước và giải quyết các công việc sau chuyến đi, thanh quyết toán chương trình; xây dựng và duy trì các mối quan hệ với các bên có liên quan;
- Tổ chức đón tiếp khách du lịch; hỗ trợ đoàn khách trong khâu lưu trú và ăn uống trong quá trình đi đoàn;
- Tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí và mua sắm đáp ứng yêu cầu khách du lịch;
- Thuyết minh tại điểm du lịch và trên các phương tiện giao thông;

- Thực hiện các nghiệp vụ khác trong chương trình du lịch (đón, tiễn khách, cung cấp và giải thích các thông tin theo yêu cầu của khách, lập báo cáo sau chuyến đi).

c) Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Yêu nghề, có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

- Tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp;

- Thân thiện, cởi mở, sẵn sàng phục vụ và bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng khách du lịch;

- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm; thiện chí trong tiếp nhận ý kiến và giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công việc;

- Có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, trau dồi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thích ứng với sự phát triển của thực tiễn trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ du lịch;

- Rèn luyện khả năng chịu áp lực cao trong công việc, khả năng thích ứng, linh hoạt trong xử lý tình huống, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm;

- Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản tài sản trong quá trình tác nghiệp.

3. Các năng lực của nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực	Khối lượng kiến thức tối thiểu (giờ,tín chỉ)
I. NĂNG LỰC CƠ BẢN			
1	NLCB-01	Tổng quan du lịch	60-4
2	NLCB-02	Văn hóa Việt Nam và địa phương trong hướng dẫn du lịch	45-3
3	NLCB-03	Kiến thức địa lý - lịch sử Việt Nam trong hướng dẫn du lịch	45-3
4	NLCB-04	Giao tiếp trong du lịch	45-2
II. NĂNG LỰC CỐT LÕI			
1	NLCL-01	Thực hiện an ninh - an toàn trong hướng dẫn du lịch	45-2
2	NLCL-02	Xây dựng tuyến điểm	75-3
3	NLCL-03	Nghệ vụ kinh doanh lữ hành	45-3
4	NLCL-04	Tổ chức giao lưu sinh hoạt	45-2
5	NLCL-05	Hướng dẫn du lịch tại điểm	90-4

6	NLCL-06	Hướng dẫn du lịch nội địa	75-3
7	NLCL-07	Tổ chức chương trình du lịch địa phương	45-2
III. NĂNG LỰC NÂNG CAO			
1	NLNC-01	Thực tập tốt nghiệp	510-12

4. Khối lượng kiến thức tối thiểu của nghề (giờ, tín chỉ):

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 54 tín chỉ (1380 giờ).
- Số lượng môn học, mô đun: 18.
- Khối lượng học tập các môn học chung: 255 giờ.
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 1125 giờ.
- Khối lượng lý thuyết: 386 giờ; thực hành, thực tập: 994 giờ.